

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao bổ sung kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách
hỗ trợ đột xuất trên địa bàn năm 2017**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số: 77/2015/QH13 ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật NSNN số: 83/2015/QH13 ban hành ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định: 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư số: 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của Liên Bộ: Bộ Lao động Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4763/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2898/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2016 của UBND huyện Thường Xuân về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ người chết, người mất tích, người bị thương do mua lũ gây ra từ ngày 09 đến ngày 12 tháng 10 năm 2017;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tại tờ trình số 439/TTr-TCKH ngày 17/10/2017 về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách hỗ trợ đột xuất trên địa bàn năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách hỗ trợ đột xuất trên địa bàn năm 2017, để Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Thường Xuân nhiệm vụ phát sinh, cụ thể như sau:

1. Kinh phí giao bổ sung đợt này: **132.600.000** đồng;

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: Tạm vay nguồn dự phòng Ngân sách huyện.



Điều 2. Một số quy định cụ thể:

1. Căn cứ vào dự toán được phê duyệt bổ sung, đề nghị đơn vị tổ chức chi đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán nguồn kinh phí theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện căn cứ quyết định này và chế độ hiện hành của Nhà nước để thông báo, hướng dẫn chi tiết cho đơn vị thực hiện.

3. Đơn vị phải thực hiện công khai tài chính theo Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

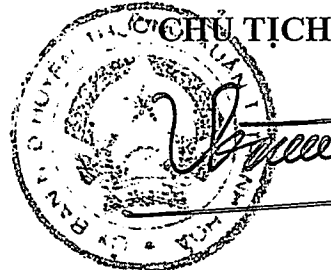
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc KBNN huyện, Thủ trưởng các đơn vị, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Nguy*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c Phó CT UBND huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Câm Bả Xuân



Phụ biểu:

**TỔNG HỢP KINH PHÍ TRỢ CẤP ĐỘT XUẤT CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG
THEO ND 136/2015/NĐ-CP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THƯỜNG XUÂN NĂM 2017**
(Theo Quyết định số: 2017/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 của UBND huyện Thường Xuân)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Năm sinh	Địa chỉ	Đối tượng được hỗ trợ đột xuất do thiên tai	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
	Tổng cộng					
I	Phòng Lao động - TBXH				132.600	
1	Hỗ trợ về người				48.600	
1.1	Xã Yên Nhân				10.800	
-	Vi Văn Chiến	1989	Thôn Chiềng, xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân	Chết	5.400	
-	Vi Thị Linh Đan	2016	Thôn Chiềng, xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân	Chết	5.400	
1.2	Xã Bát Mọt				16.200	
-	Lang Văn May	1992	Thôn Cạn, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân	Chết	5.400	
-	Lang Văn An	1978	Thôn Chiềng, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân	Mất tích	5.400	
-	Lang Văn Thủy	2003	Thôn Chiềng, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân	Bị thương	2.700	
-	Vi Thị Hiền	1990	Thôn Chiềng, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân	Bị thương	2.700	
133	Xã Lương Sơn				5.400	
-	Lê Thị Hà	1974	Thôn Trung Thành, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân	Chết	5.400	
1.4	Thị trấn Thường Xuân				5.400	
-	Hoàng Duy Hưng	1974	Khu phố 3, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân	Chết	5.400	
1.5	Xã Tân Thành				2.700	
-	Lương Thị Lưu	1987	Thôn Thành Đơn, xã Tân Thành, huyện Thường Xuân	Bị thương	2.700	
1.6	Xã Luạn Khê				2.700	
-	Lương Thị Luyến	2001	Xã Luạn Khê, huyện Thường Xuân		2.700	
1.7	Xã Xuân Lệ				2.700	
-	Lữ Văn Cuộc	1972	Thôn Lệ Tà, xã Xuân Lệ, huyện Thường Xuân	Bị thương	2.700	
1.8	Xã Xuân Dương				2.700	
-	Lê Xuân Nam	1969	Thôn Thống Nhất, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân	Bị thương	2.700	
2	Hỗ trợ về nhà sập, nhà trôi				84.000	
-	Hỗ trợ 14 nhà bị sập, bị trôi trên địa bàn huyện			Nhà sập, nhà trôi	84.000	

